

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 148/2023/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Lê Tấn P, sinh năm 1964

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: bà Trần Ngọc M, sinh năm 1965

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1990

2. chị Lê Thị My M1, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: A khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

3. chị Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1993

Địa chỉ: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

4. Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X

Địa chỉ: tầng H văn phòng số L+16 Tòa nhà V center, số G L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Tấn L, chức danh Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Nhựt T, chức vụ: giám đốc ngân hàng TMCP X – chi nhánh T1 – PGD Thốt Nốt

Theo văn bản ngày 22/9/2022.

Địa chỉ: số E QL91 khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Tấn P và bà Trần Ngọc M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân*: ông Lê Tấn P và bà Trần Ngọc M thuận tình ly hôn.
 - *Về con*: có 03 người con tên Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1990, Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1993 và Lê Thị My M1, sinh năm 2000 đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không xem xét giải quyết.
 - *Về tài sản chung, riêng và nợ*: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - *Về án phí sơ thẩm*: ông Lê Tấn P phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), do ông P đã tự nguyện nộp thay cho bị đơn bà Trần Ngọc M 75.000đ (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) được khấu trừ từ số tiền tạm nộp án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) mà ông P đã nộp theo biên lai thu số: 0004009 ngày 04/7/2023, ông P được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) còn thừa và được nhận lại 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003983 ngày 21/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.
- Về chi phí xem xét thẩm định, định giá và bản vẽ địa chính: các khoản hết 5.390.000đ (*năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng*), nguyên đơn ông Lê Tấn P tự nguyện chịu, công nhận đã nộp và chi xong.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự*;
- *VKS quận Thốt Nốt*;
- *THADS quận Thốt Nốt*;
- *UBND nơi đăng ký kết hôn*;
- *Lưu hồ sơ*.

THẨM PHÁN

Đã ký

Khúc Thị Hồng